

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số:113/2023/HS-ST

Ngày 06.12.2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tàn Phát

2. Bà Huỳnh Thị Kim Oanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài Thanh - là Thư ký Tòa án nhân dân Thành Phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Trương Đức Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Võ Khắc H, sinh năm 1995; nơi sinh: tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp NH, xã C, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Th (sống) và bà Trần Thị H (sống); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: chưa có; bị tạm giam ngày 19.3.2023, bị cáo có mặt

2. Võ Văn C, sinh năm 200, nơi sinh: tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp NT, xã B N, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Ph (sống) và bà Nguyễn Thị U (sống); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: chưa có; bị tạm giam ngày 19.3.2023, bị cáo có mặt

3. Nguyễn Thị Yến Nh, sinh năm 2001; nơi sinh: tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp xã AT, huyện BC, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phú H (sống) và bà Lê Thị H (sống); chồng: không có, con: có 01 người; tiền án, tiền sự: chưa có; bị tạm giam ngày 21.3.2023, bị cáo có mặt.

4. Thân Minh T, sinh năm 1999; nơi sinh: tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp N T, xã BN, huyện DM C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: phụ giúp gia đình; trình độ văn

hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thân Văn H (sống) và bà Nguyễn Thị Mỹ Th (sống); vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa có; bị tạm giam ngày 19.3.2023, bị cáo có mặt.

5. Nguyễn Thế H, sinh năm 1990; nơi sinh: tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp NH, xã B N, huyện D M C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thái Sơn (sống) và bà Cao Thị Kim Cúc (chết); vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa có; bị tạm giữ ngày 07.6.2023, tạm giam ngày 10.6.2023, bị cáo có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Thân Minh T: Luật sư Phạm Huỳnh Nh, sinh năm 1992, Công ty luật TNHH Nh và cộng sự, thuộc đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh, có mặt

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thế H: Luật sư Nguyễn Minh S, sinh năm 1986, thuộc đoàn luật sư tỉnh Tây Ninh, vắng mặt. Tại phiên tòa bị cáo H không yêu cầu luật sư bào chữa.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 20 phút, ngày 29/9/2022 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tây Ninh kiểm tra cơ sở kinh doanh karaoke L địa chỉ số 157 Nguyễn Văn R thuộc Khu phố 4, phường IV, thành phố T N , tỉnh Tây Ninh, phát hiện trong phòng số 39 có 05 người đang sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Võ Khắc H, Võ Văn C, Nguyễn Thị Yến Nh, Thân Minh T và Nguyễn Thế H. Thu giữ trên bàn ở trong phòng có: 01 đĩa sứ màu đen bên trên có chứa chất bột màu trắng; 01 thẻ nhựa ATM có dính chất bột màu trắng và 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng được quấn thành ống có dính chất bột màu trắng; 01 bịch nylon loại kẹp đầu bên trong có nhiều mảnh vỡ viên nén màu xanh và cam.

Kết quả điều tra chứng minh được khoảng 17 giờ, ngày 29/9/2022 Thân Minh T, Võ Văn C, Nguyễn Thị Yến Nh, Nguyễn Thế H đến nhà của Võ Khắc H dự tiệc, gần kết thúc buổi tiệc thì H rủ đi hát karaoke để bay lắc (tức là sử dụng ma túy) thì cả nhóm đồng ý. Lúc đó, C nói biết chỗ bán ma túy, đề C đi mua và tới quán karaoke thuê phòng, sau khi hát và sử dụng ma túy xong tổng số tiền bao nhiêu sẽ chia đều cho H, C, T và H, không chia tiền cho Nh (do Nh là nữ và là bạn gái của H). Sau khi bàn bạc, C đi xe mô tô một mình, T và H đi Taxi theo sau. Trên đường đi, C điện thoại cho người tên Ph (không rõ họ tên, địa chỉ) để hỏi mua ½ hộp ma túy khay và 03 viên thuốc lắc, Ph đồng ý bán cho C với giá 3.000.000 đồng và hẹn giao ma túy tại quán karaoke L.

Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày C, T và H đến karaoke L thuê phòng số 39, khi vừa nhận phòng thì Ph điện thoại cho C ra phía trước để nhận ma túy, C đi ra

phía trước gặp một nam thanh niên đi xe mô tô (không rõ họ tên, địa chỉ) giao ma túy. Sau khi mua được ma túy, C mang vào phòng và điện thoại nói cho H biết đã đặt phòng số 39 karaoke L và mua được ma túy. Sau đó C mượn nhân viên phục vụ (không rõ họ tên, địa chỉ) 01 thẻ nhựa và 01 đĩa sứ, C đổ ma túy khay và 03 viên thuốc lắc ra đĩa dùng thẻ nhựa cà nát ma túy khay ra. Khi đó H và Nh cũng vừa đến, Nh lấy 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng ra quấn lại thành ống tròn và lấy 3 đầu lọc thuốc lá cố định lại, rồi đưa cho cả nhóm sử dụng ma túy Khay. Sau đó, C lấy 03 viên thuốc lắc bẻ ra, đưa cho mỗi người $\frac{1}{2}$ viên để sử dụng, riêng Nh chưa sử dụng thuốc lắc. Đến khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày bị Công an phát hiện bắt giữ.

Quá trình điều tra Võ Khắc H, Võ Văn C, Nguyễn Thị Yến Nh, Thân Minh T và Nguyễn Thế H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Qua xét nghiệm, Võ Khắc H, Võ Văn C, Thân Minh T và Nguyễn Thế H dương tính với chất ma túy, loại Ketamine và MDMA; Nguyễn Thị Yến Nh dương tính với chất ma túy, loại Ketamine.

Ngày 01/02/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định khởi tố và Lệnh bắt các bị can để tạm giam, riêng bị can Nguyễn Thế H bỏ trốn, đến ngày 07/6/2023 ra đầu thú.

Tại kết luận giám định số 1221/KL-KTHS ngày 04/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng bên trên 01 cái thẻ nhựa ATM ngân hàng MB; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng được quấn thành ống và đĩa sứ màu đen (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,9975 gam;
- Mẫu mảnh vỡ của viên nén màu xanh và màu cam bên trong 01 bịch nylon loại bóp kẹp có viên màu đỏ (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,3663 gam;

Tại bản cáo trạng số: 96/CT-VKSTPTN ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo Võ Khắc H, Thân Minh T, Võ Văn C, Nguyễn Thị Yến Nh, Nguyễn Thế H, về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố các các bị cáo Võ Khắc H, Thân Minh T, Võ Văn C, Nguyễn Thị Yến Nh, Nguyễn Thế H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Khắc H từ 08 đến 09 năm tù;

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Văn C từ 08 đến 09 năm tù;

-Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Yến Nh từ 07 đến 08 năm tù;

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38,điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H từ 07 đến 08 năm tù;

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Thân Minh T từ 07 đến 08 năm tù;

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Luật sư Phạm Huỳnh Nh bào chữa cho bị cáo Thân Minh T trình bày:

Về tội danh Viện kiểm sát thành phố Tây Ninh truy tố bị cáo Thân Minh T cùng đồng phạm về Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, luật sư đồng tình với tội danh Viện kiểm sát đã đề nghị truy tố là đúng người, đúng tội và không oan sai.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Thân Minh T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, bị cáo T từng tham gia dân quân tự vệ, làm nhiệm vụ tại cơ quan địa phương thời gian 04 năm 04 tháng (từ 13/06/2017 đến tháng 10 năm 2021), bị cáo T được Chủ tịch UBND xã Bàu Năng, huyện DM C cấp Giấy khen khen tặng “Dân quân tự vệ thường trực xã Bàu Năng đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua quyết thắng năm 2020”, ngày 07 tháng 01 năm 2021. Kính đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s,v khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo T thống nhất với ý kiến bào chữa của luật sư.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Võ Khắc H, Thân Minh T, Võ Văn C, Nguyễn Thị Yến Nh, Nguyễn Thế H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố, các bị cáo khai nhận khoảng 17 giờ, ngày 29/9/2022 bị cáo T, C, Nh, H đến nhà của bị cáo H dự tiệc, gần kết thúc buổi tiệc thì H rủ đi hát karaoke để bay lắc (tức là sử dụng ma túy)

cả nhóm đồng ý. Các bị cáo bàn bạc sau khi hát và sử dụng ma túy xong tổng số tiền bao nhiêu sẽ chia đều cho H, C, T và H, không chia tiền cho Nh (do Nh là nữ và là bạn gái của H). Bị cáo C là người đi mua ma túy và đến quán karaoke L thuê phòng số 39, sau khi mua được ma túy và thuê phòng xong C điện thoại nói cho H biết, sau đó bị cáo C mượn nhân viên phục vụ (không rõ họ tên, địa chỉ) 01 thẻ nhựa và 01 đĩa sứ đồ ma túy khay và 03 viên thuốc lắc đã mua được ra đĩa dùng thẻ nhựa cà nát ma túy khay ra. Khi đó H và Nh đến, Nh lấy 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng ra quần lại thành ống tròn và lấy 3 đầu lọc thuốc lá cố định lại, rồi đưa cho cả nhóm sử dụng ma túy Khay. Sau đó, C lấy 03 viên thuốc lắc bẻ ra, đưa cho mỗi người $\frac{1}{2}$ viên để sử dụng, riêng bị cáo Nh chưa sử dụng. Đến khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày bị Công an phát hiện bắt tang. Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và phù hợp với lời khai của người chứng kiến đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm người sử dụng ma túy sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng đồng thời là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác. Các bị cáo biết rõ hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng các bị cáo cố cố ý thực hiện phạm tội.

Xét tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo H là người khởi xướng và rủ các bị cáo T, C, Nh, H sử dụng ma túy, bị cáo C là người đi mua ma túy thuê phòng để sử dụng ma túy, phân chia ma túy, các bị cáo T, H, Nh sau khi bị cáo H rủ đồng ý tham gia nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[4] Trong quyết định hình phạt có xem xét:

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo T có tham gia quân dân tự vệ được tặng giấy khen [đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua quyết thắng năm 2020](#) là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bản thân bị cáo [C có tham gia nghĩa vụ quân sự](#) là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Thân Minh T đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đối với người tên Ph bán ma túy và người giao ma túy cho bị cáo C không rõ họ tên, địa chỉ nên chưa làm việc được, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Tây Ninh tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với nhân viên phục vụ không rõ họ tên địa chỉ đã đưa 01 thẻ nhựa và 01 đĩa sừ cho bị cáo C. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo không xác định được ai và không thể nhận dạng được nhân viên phục vụ này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh chưa làm việc được và đang tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Về vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn H cán bộ thuộc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, chữ ký của giám định viên Trần Thanh T cùng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh.

- 01 (Một) bì thư được niêm phong ghi số 1221/ gói 2, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M, trợ lý giám định Tạ Minh Ph và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tây Ninh.

Là tang vật trong vụ án cần tịch thu tiêu hủy:

Đối với:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7plus, số IMEI: 355345089804223, bên trong điện thoại có gắn một thẻ sim có chữ “CellCard4GLTE”, không kiểm tra được số sim, đã qua sử dụng của bị cáo Võ Khắc H.

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C2, số IMEI 1: 868383040288038, số IMEI 2: 86838304088020 , số sim 0342953631 đã sử dụng của bị cáo Võ Văn C

- 01(một) gói niêm phong bên trong có 1 tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 10.000 đồng (mười nghìn đồng) số seri WC20109678

Là tiền, công cụ, phương tiện có giá trị các bị cáo liên lạc và phục vụ trong việc thực hiện tội phạm nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax, số IMEI 1: 358216487173114, số IMEI 2: 358216487329666, số sim 0357867064 của bị cáo Thân Minh T đã qua sử dụng

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, số IMEI 1: 867192038137318, số IMEI 2: 867192038587314, bên trong điện thoại có gắn một thẻ sim có chữ “CellCard 4GLTE” không kiểm tra được số sim, đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Thị Yến Nh.

Các bị cáo không dùng vào việc phạm tội tuyên trả lại cho các bị cáo.

Trong phần luận tội, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật, tội danh đối với các bị cáo là có căn cứ.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Võ Khắc H, Thân Minh T, Võ Văn C, Nguyễn Thị Yến Nh, Nguyễn Thế H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Võ Khắc H 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19.3.2023.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Võ Văn C 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19.3.2023

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, Điều 54; điểm s, v khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Thân Minh T 06 (sáu) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19.3.2023.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Yến Nh 07 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21.3.2023.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế H 07 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07.6.2023.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn H cán bộ thuộc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, chữ ký của giám định viên Trần Thanh T cùng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh.

- 01 (Một) bì thư được niêm phong ghi số 1221/ gói 2, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M, trợ lý giám định Tạ Minh Ph và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tây Ninh.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7plus, số IMEI: 355345089804223, bên trong điện thoại có gắn một thẻ sim có chữ “CellCard4GLTE”, không kiểm tra được số sim, đã qua sử dụng của bị cáo Võ Khắc H

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C2, số IMEI 1: 868383040288038, số IMEI 2: 86838304088020, số sim 0342953631 đã sử dụng của bị cáo Võ Văn C

- 01(một) gói niêm phong bên trong có 1 tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 10.000đồng (mười nghìn đồng) số seri WC20109678.

Trả lại cho bị cáo Thân Minh T 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 13 promax, số IMEI 1: 358216487173114, số IMEI 2: 358216487329666, số sim 0357867064 đã qua sử dụng.

Trả cho bị cáo Nguyễn Thị Yến Nh 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, số IMEI 1: 867192038137318, số IMEI 2: 867192038587314, bên trong điện thoại có gắn một thẻ sim có chữ “ CellCard 4GLTE” không kiểm tra được số sim, đã qua sử dụng.

Án phí : Các bị Võ Khắc H, Thân Minh T, Võ Văn C, Nguyễn Thị Yến Nh, Nguyễn Thế H mỗi người phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TP Tây Ninh;
- THADS TP Tây Ninh;
- Bị cáo;
- CA TP Tây Ninh;
- THA hình sự;
- PV 27;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Lưu : Tập án , H/s;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Minh Bình

